

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2024/HS-ST
Ngày 05-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Xuân Tuấn

Ông Vy Văn Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Khánh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Đỗ Minh T (tên gọi khác: không có), sinh ngày 20 tháng 6 năm 1985.

Nơi cư trú: thôn CN, xã MS, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Đức Ch, đã chết và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1963; vợ, con: có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/8/2024 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Phùng Văn B, sinh năm 1987, địa chỉ: thôn DD, xã MS, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lường Thị T, sinh năm 1999, địa chỉ: thôn CN, xã MS, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Phùng Văn L, sinh năm 1990. Vắng mặt.

2. Anh Phùng Văn M, sinh năm 1989. Có mặt.

3. Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1986. Vắng mặt.
4. Anh Đỗ Văn B1, sinh năm 1967. Vắng mặt.
5. Chị Chu Thị Hồng M1, sinh năm 1989. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 10/6/2024, Đỗ Minh T điều khiển xe mô tô đến quán bia Tuấn Xuân của Hoàng Văn Q ở thôn CN, xã MS, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn để ăn đêm thì gặp Phùng Văn B, Phùng Văn M, Phùng Văn Loạc đang ngồi uống bia. Do quen biết với nhau nên Phùng Văn B và Đỗ Minh T rủ nhau chơi bi a nhưng không ai chơi, sau đó Phùng Văn B mời uống rượu Đỗ Minh T cũng không uống nên Phùng Văn B nói “mẹ Tuấn Chương mày cứ lom dom, vào uống với tao cốc bia không được à”, Đỗ Minh T nói lại “mẹ Bằng Dụ” rồi đi ra nhà vệ sinh cách quán khoảng 10m, sau đó xảy ra mâu thuẫn chửi nhau, Phùng Văn B túm vào gáy Đỗ Minh T đẩy về phía tường chỗ bồn cầu, Đỗ Minh T dùng chân tay chống lại, vùng vẫy để thoát ra nhưng không được. Thấy vậy Hoàng Văn Q và Phùng Văn L vào can ngăn, kéo Đỗ Minh T ra ngoài.

Phùng Văn B đi ra ngoài quán, Đỗ Minh T đi theo sau, Phùng Văn B yêu cầu Đỗ Minh T ngồi xuống bàn uống nước để nói chuyện, lúc này Đỗ Minh T đi đến gần bàn bếp thấy có con dao bài, Đỗ Minh T cầm con dao đứng phía sau bên phải của Phùng Văn B chém 01 nhát về phía Phùng Văn B, lúc này Phùng Văn B đang ngồi xuống ghế và yêu cầu Đỗ Minh T ngồi xuống nói chuyện thì bị Đỗ Minh T chém trúng vào vùng đỉnh đầu. Sau đó Đỗ Minh T cầm dao và điều khiển xe mô tô đi về nhà, trên đường đi đã vứt con dao vào bên trái đường cách quán bia khoảng 40m, Phùng Văn B được đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng từ ngày 10/6/2024 đến ngày 17/6/2024.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2418/KLTTCT-TTPY, ngày 12/7/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận Phùng Văn B bị tổn thương cơ thể 27%. Thương tích do vật sắc gây nên.

Tại Cáo trạng số: 95/CT-VKSHL, ngày 01 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đỗ Minh T về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Về dân sự bị cáo đã tự bồi thường được 30.000.000 đồng và tác động gia đình bồi thường thêm 10.000.000 đồng và nhất trí bồi thường theo yêu cầu của bị hại với tổng số tiền là 50.000.000 đồng.

Bị hại anh Phùng Văn B trình bày: Bị cáo đã gây thương tích cho anh ở vùng đầu. Anh yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 50.000.000 đồng, hiện bị cáo đã bồi thường được 40.000.000 đồng, còn 10.000.000 đồng chưa bồi thường nhưng tại phiên tòa bị cáo đã nhất trí bồi thường nên anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lường Thị T trình bày: Chị là vợ của bị cáo Đỗ Minh T, sau khi bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng, chị đã bồi thường thêm là 10.000.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng để bồi thường thay cho bị cáo. Chị không có yêu cầu gì về số tiền này đối với bị cáo.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: tuyên bố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội cố ý gây thương tích; về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật Dân sự, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Phùng Văn B với tổng số tiền là 50.000.000 đồng; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo Đỗ Minh T gửi lời xin lỗi bị hại và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, những người làm chứng anh Phùng Văn L, anh Hoàng Văn Q, anh Đỗ Văn B1 đều vắng mặt, tuy nhiên, lời khai của những người vắng mặt tại cơ quan điều tra đã rõ. Do vậy việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đỗ Minh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 00 giờ ngày 10/6/2024, tại quán bia “Tuần Xuân” ở thôn CN, xã MS, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Đỗ Minh T đã có hành vi dùng một con dao bằng kim loại (loại dao bài) là hung khí nguy hiểm chém 01 nhát vào vùng đỉnh đầu khiến anh Phùng Văn B bị thương, gây thương tích tổn hại 27% sức khỏe. Hành vi của bị cáo Đỗ Minh T đã đủ yếu tố cấu thành về tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Minh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của công dân được Nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo Đỗ Minh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng dao bằng kim loại để chém người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là bộc phát, không có ý định tước đoạt tính mạng của người khác. Xét lỗi chính trong vụ án này thuộc về bị cáo khi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Tuy nhiên trước khi xảy ra mâu thuẫn bị hại đã có những hành động, lời nói thiếu văn hóa, dùng tay đẩy bị cáo trước nên bị hại cũng có một phần lỗi, do vậy cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường và tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả một phần cho bị hại, trong vụ án này bị hại có một phần lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường. Xét thấy việc thỏa thuận giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận sự thỏa thuận về việc bị cáo Đỗ Minh T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại anh Phùng Văn B với tổng số tiền là 50.000.000 đồng. Anh Phùng Văn B đã nhận 30.000.000 đồng và 10.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 10.000.000 đồng; đối với số tiền chị Lường Thị T đã bồi thường thay cho bị cáo, do chị Lường Thị T không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: đối với 01 con dao bằng kim loại là vật gây thương tích cho bị hại do bị cáo lấy tại quán của Hoàng Văn Q, sau khi dùng để chém vào đầu Phùng Văn B, bị cáo đã cầm theo và vứt trên đường về. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm, thông báo truy tìm nhưng không thu giữ được nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Anh Hoàng Văn Q không có yêu cầu gì đối với con dao mà bị cáo đã lấy đi nên không xem xét giải quyết.

[10] Bị cáo Đỗ Minh T khi ru đẩy nhau với Phùng Văn B trong nhà vệ sinh có bị trầy xước da ở tay, chân không phải đi điều trị, không để lại thương tích, bị cáo không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c g khoản 1 Điều 23 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, **Điều 293**, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự; điểm a, c, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình phạt: tuyên bố bị cáo Đỗ Minh T phạm tội cố ý gây thương tích.
 2. Về tội danh: xử phạt bị cáo Đỗ Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 06/8/2024.
 3. Về trách nhiệm dân sự: công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Đỗ Minh T và bị hại anh Phùng Văn B. Bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 50.000.000 đồng. Xác nhận bị hại đã nhận số tiền 30.000.000 đồng và bị cáo đã nộp số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai số 0004751, ngày 04/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.
- Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: buộc bị cáo Đỗ Minh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng tiền án phí dân sự có giá ngạch để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Tuấn

Vy Văn Lâm

Ngô Thảo Nguyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thảo Nguyên

